TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 - ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc

Bản án số 77/2026/DS-ST
Ngày 22.5.2026
"V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3, ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hồng Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Thuận

2. Bà Lê Thị Nhớ

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Hoàng Yên Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3, thành phố Đà Nẵng.

Ngày 22 tháng 5 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3, Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 718/2025/TLST-DS ngày 24 tháng 12 năm 2025 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2026/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 4 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 76/2026/QĐST-DS ngày 24 tháng 4 năm 2026 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Huỳnh Thị Yến H** – sinh năm 1979; Địa chỉ: Số 208 đường Thăng L, , phường H, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

- *Bị đơn:* Ông **Đỗ Phù Hà V**- sinh năm 1974; Địa chỉ: Số 21 đường Phần L15, phường An K, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo Đơn khởi kiện gửi đến Tòa án ngày 02 tháng 12 năm 2025, tại Bản tự khai trong các phiên hoà giải và tại phiên tòa, nguyên đơn – bà Huỳnh Thị Yến H trình bày:*

Xuất phát từ mối quan hệ quen biết nên vào ngày 28/11/2024, bà H cho ông Đỗ Phù Hà V vay số tiền 3.900.000.000 đồng để nhằm mục đích đáo hạn Ngân hàng Sacombank và ông V hẹn đến ngày 30/12/2024 sẽ trả đủ cho bà Hương. Việc vay

tiền có lập thành văn bản là Hợp đồng vay tiền có thể hiện chữ viết của ông V , hai bên tham gia hợp đồng đều ký tên đầy đủ. Tuy nhiên, đến thời hạn trả tiền ông V không thực hiện như đã cam kết, sau nhiều lần yêu cầu trả thì đến ngày 29/4/2025 ông V mới trả được cho bà H số tiền 500.000.000 đồng, đến ngày 13/8/2025 ông V trả tiếp số tiền 350.000.000 đồng. Đến nay, số tiền còn lại ông V phải trả cho bà H là 3.050.000.000 đồng. Bà H đã liên hệ nhiều lần nhưng ông V cố tình không thực hiện, nhiều lần hứa hẹn hoàn toàn không có ý định trả tiền. Do đó, bà H đã khởi kiện tại Toà án nhân dân khu vực 3, Đà Nẵng yêu cầu ông Đỗ Phù Hà Vphải có nghĩa vụ trả cho bà H tổng số tiền 3.271.040.000 đồng, trong đó nợ gốc là 3.050.000.000 đồng và nợ lãi là 221.042.000 đồng (cụ thể: Từ ngày 01/01/2025 đến ngày 28/4/2025 là 126.748.000 đồng và từ ngày 30/4/2025 đến ngày 12/8/2025 là 94.294.000 đồng).

Quá trình giải quyết vụ án, ông V đã trả cho bà H được 70.000.000 đồng nhưng sau đó nhiều lần hứa hẹn trả mà vẫn không thực hiện, gần đây nhất là ngày 16/3/2026, tại Toà án nhân dân khu vực 3, Đà Nẵng ông V cam kết sẽ trả toàn bộ số tiền nợ còn lại là 3.201.042.000 đồng (Trong đó nợ gốc là 2.980.000.000 đồng và lãi là 221.042.000 đồng) vào ngày 20.5.2025 nhưng đến nay vẫn không thực hiện. Do đó, tại phiên toà hôm nay, bà H xin rút yêu cầu trả gốc 70.000.000 đồng và yêu cầu Hội đồng xét xử tuyên buộc ông Đỗ Phù Hà Vtrả cho bà H tổng số tiền còn lại là 3.201.042.000 đồng (Trong đó nợ gốc là 2.980.000.000 đồng và lãi là 221.042.000 đồng) và trả một lần dứt điểm. Xin rút yêu cầu trả gốc 70.000.000 đồng

** Tại bản tự khai ngày 02/02/2026 và tại biên bản hoà giải ngày 16/3/2026, bị đơn - ông Đỗ Phù Hà Vtrình bày ý kiến:*

Ông Đỗ Phù Hà Vthừa nhận ngày 28.11.2024 có vay của bà Huỳnh Thị Yến H số tiền là 3.900.000.000 đồng và hẹn thời gian trả vào ngày 30.12.2024. Tuy nhiên đến hạn ông V chưa thanh toán được số tiền cho bà H do doanh nghiệp của ông có nhiều việc trắc trở nên nguồn tiền chưa có để thực hiện cam kết trên. Nay bà H làm đơn khởi kiện yêu cầu trả tổng số tiền là 3.271.040.000 đồng, trong đó nợ gốc là 3.050.000.000 đồng và nợ lãi là 221.042.000 đồng thì ông V đồng ý và xin thời hạn trả tiền. Trong quá trình giải quyết vụ án, ông V đã trả cho bà H được số tiền nợ gốc là 70.000.000 đồng. Số tiền nợ còn lại là 3.201.042.000 đồng (Trong đó nợ gốc là 2.980.000.000 đồng và lãi là 221.042.000 đồng) ông V hẹn thời hạn trả đến ngày 20.5.2026.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[I]. Về tố tụng:

[1]. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số tiền 3.271.040.000 đồng, trong đó nợ gốc là 3.050.000.000 đồng và nợ lãi là 221.042.000 đồng và ông V hiện đang sinh sống tại địa chỉ số 21 Phần Lăng 15, phường An Khê, thành phố Đà Nẵng nên quan hệ pháp luật được xác định là "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Điều 470 Bộ luật dân sự, khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 3, Đà Nẵng theo Điều 35; khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Tại phiên toà, mặc dù đã được cấp tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên toà nhưng bị đơn ông Đỗ Phù Hà Vđều vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[II] Về nội dung:

[1]. Về sự thừa nhận tình tiết, sự kiện không phải chứng minh

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, bị đơn ông Đỗ Phù Hà Vhoàn toàn thừa nhận các tình tiết: Ngày 28/11/2024 có vay của bà H số tiền gốc 3.900.000.000 đồng, thời hạn trả là 30/12/2024; thừa nhận việc vi phạm nghĩa vụ thanh toán và xác nhận tính đến nay chỉ mới trả được một phần nợ gốc là 920.000.000 đồng (gồm 500.000.000 đồng ngày 29/4/2025; 350.000.000 đồng ngày 13/8/2025 và 70.000.000 đồng trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án). Ông V cũng hoàn toàn đồng ý với số tiền lãi phát sinh mà nguyên đơn yêu cầu là 221.042.000đ. Căn cứ theo quy định tại Khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự, đây là những tình tiết, sự kiện các bên không phải chứng minh và là cơ sở vững chắc để Hội đồng xét xử xem xét giải quyết vụ án.

[2]. Về nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[2.1]. Xét yêu cầu trả số tiền nợ gốc:

Hợp đồng vay tiền ngày 28/11/2024 được lập thành văn bản, có chữ viết và chữ ký tự nguyện của hai bên, không vi phạm điều cấm của luật, là giao dịch hợp pháp và làm phát sinh quyền, nghĩa vụ của các bên theo Điều 463 Bộ luật Dân sự. Đến hạn thanh toán (30/12/2024), ông V không trả đủ tiền là đã vi phạm nghĩa vụ của bên vay quy định tại Điều 466 Bộ luật Dân sự. Sau khi đối trừ các khoản đã trả, số tiền nợ gốc còn lại là 2.980.000.000 đồng. Do đó, yêu cầu của bà H buộc ông V hoàn trả 2.980.000.000 đồng nợ gốc là có căn cứ pháp luật.

[2.2]. Xét yêu cầu trả số tiền nợ lãi:

Bà H yêu cầu ông V phải trả số tiền lãi là 221.042.000 đồng (bao gồm khoản lãi từ ngày 01/01/2025 đến ngày 28/4/2025 là 126.748.000 đồng và từ ngày 30/4/2025 đến ngày 12/8/2025 là 94.294.000 đồng với mức lãi suất là 0.8%/tháng). Tại bản tự khai và các phiên hoà giải tại tòa án, bị đơn ông V hoàn toàn đồng ý và tự nguyện chấp nhận mức lãi này, không có tranh chấp gì. Xét thấy sự thỏa thuận về lãi này là tự nguyện, không vượt quá mức lãi suất giới hạn quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[2.3]. Xét về thời hạn và phương thức thanh toán:

Tại biên bản hoà giải lập ngày 16/3/2026, ông V từng xin gia hạn và cam kết sẽ trả toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi tổng cộng 3.201.042.000 đồng vào ngày 20/5/2026 nhưng đến nay (tháng 6/2026) ông V vẫn không thực hiện đúng cam kết, tiếp tục kéo dài thời gian trả nợ cho nguyên đơn. Việc ông V lấy lý do doanh nghiệp gặp trắc trở để trì hoãn không được nguyên đơn chấp nhận và không phải là căn cứ pháp lý để miễn trừ nghĩa vụ. Do đó, yêu cầu đòi lại tiền của bà H tại phiên tòa hôm nay đòi hỏi ông V phải thanh toán dứt điểm một lần toàn bộ số tiền nợ là chính đáng, phù hợp với Điều 463 và Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015 nên cần được chấp nhận.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Huỳnh Thị Yến H . Buộc ông Đỗ Phù Hà Vphải có nghĩa vụ trả cho bà H tổng số tiền là 3.201.042.000 đồng, trong đó nợ gốc là 2.980.000.000 đồng và nợ lãi là 221.042.000 đồng.

Xét việc rút một phần yêu cầu khởi kiện về số tiền nợ gốc 70.000.000 đồng: Trong đơn khởi kiện cũng như trong lời khai ban đầu của mình nguyên đơn bà Huỳnh Thị Yến H yêu cầu bị đơn ông Đỗ Phù Hà Vtrả số tiền 3.271.040.000 đồng, trong đó nợ gốc là 3.050.000.000 đồng và nợ lãi là 221.042.000 đồng. Tuy nhiên, tại phiên Tòa bà H xin rút yêu cầu buộc ông V trả số tiền 70.000.000 đồng trong tổng số tiền nợ gốc, bà chỉ yêu cầu ông V trả tổng số tiền còn lại là 3.201.042.000 đồng, trong đó nợ gốc là 2.980.000.000 đồng và nợ lãi là 221.042.000 đồng. Việc bà H xin rút một phần yêu cầu khởi kiện là hoàn toàn tự nguyện. Do vậy, căn cứ vào khoản 2 điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự, đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu ông V trả số tiền là 70.000.000 đồng.

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ, bị đơn ông Đỗ Phù Hà Vphải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền nghĩa vụ phải thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Hoàn trả lại cho bà Huỳnh Thị Yến H số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 274, 275, 375, 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Các Khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 92, Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 2 Điều 244, Điều 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và lệ phí Toà án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Huỳnh Thị Yến H đối với bị đơn ông Đỗ Phù Hà Vvề việc tranh chấp "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

Xử:

Buộc ông Đỗ Phù Hà Vphải có nghĩa vụ thanh toán trả cho bà Huỳnh Thị Yến H tổng số tiền là 3.201.042.000 đồng, trong đó bao gồm: Nợ gốc 2.980.000.000 đồng và nợ lãi là 221.042.000 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

2. Đình chỉ giải quyết yêu cầu số tiền 70.000.000đồng của nguyên đơn bà Huỳnh Thị Yến H .

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Đỗ Phù Hà Vphải chịu 96.020.840 đồng.

Hoàn trả cho bà Huỳnh Thị Yến H số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 48.710.420 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006706 ngày 05/12/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 3;
- TAND TP Đà Nẵng;
- Thi hành án dân sự Tp Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TAND KHU VỰC 3
NDY220526.TL.QDBA
1433

Trương Thị Hồng Thủy